

Bản án số: 61/2023/HS-ST

Ngày: 19 - 9 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Văn Bản

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đinh Thanh Hải

2. Bà Hà Thị Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Mai Loan, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Hiếu, Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 57/2023/TLST-HS, ngày 24 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2023/QĐXXST-HS, ngày 06 tháng 9 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Đỗ Tiến C; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1969; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Sán Dìu; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 05/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên. Họ và tên bố: Đỗ Tiến L, (đã chết); Họ và tên mẹ: Từ Thị N (đã chết); Gia đình có 09 anh chị em, bị cáo là con thứ tám. Vợ: Ngô Thị B, sinh năm 1974; Có hai con, lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2003. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Năm 2005 bị TAND tỉnh Thái Nguyên xử phạt 30 tháng tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đã chấp hành xong hình phạt tù; Thi hành án dân sự các khoản án phí, Tịch thu sung quỹ Nhà nước, Phạt sung quỹ Nhà nước xong ngày 30/9/2014.

- Năm 2010 bị TAND TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 05 năm tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/4/2014, thi hành xong án phí HSST ngày 15/9/2011.

Bị cáo bị bắt khẩn cấp, tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/3/2023, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh T. (có mặt)

2.Vũ Bá K; Sinh năm 1988; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12 Nghề nghiệp: Không; Nơi cư trú: Tổ dân phố N, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên. Họ và tên bố: Vũ Bá D, sinh năm 1957 (Đã chết); Họ và tên mẹ: Vũ Thúy H, sinh năm 1963. Bị cáo là con duy nhất trong gia đình. Vợ: Hoàng Thị H1, sinh năm 1986. Có hai con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2018. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Năm 2004 bị Công an huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau. Cùng ngày, đã thi hành xong tiền phạt.

- Năm 2016 bị Công an huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 01/12/2016 đã thi hành xong tiền phạt.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/3/2023, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh T. (có mặt)

* **Người bào chữa cho bị cáo** Đỗ Tiến C **do** Đoàn Luật sư tỉnh T **cử**: Luật sư Phùng Văn T, Văn phòng L1, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh T, (có mặt).

* **Người chứng kiến:**

1. Nguyễn Đức T1; sinh năm 1961

Trú tại: Tổ dân phố Đ, phường Đ, TP T, tỉnh Thái Nguyên. (vắng mặt)

2. Lương Quốc H2; sinh năm 1984

Trú tại: Tổ dân phố Đ, phường Đ, TP T, tỉnh Thái Nguyên. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 30 phút ngày 23/3/2023, Tổ công tác của Công an phường Đ, TP T làm nhiệm vụ tại khu vực đường dân sinh TDP N, phường Đ phát hiện Vũ Bá K, sinh năm 1988, HKTT: TDP N, phường Đ, TP T có biểu hiện vi phạm pháp luật về ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra, K tự giác giao nộp từ túi quần phía sau bên trái K đang mặc 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa các chất bột màu trắng (K khai là ma túy Heroine) được niêm phong ký hiệu **A**; thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG vỏ màu vàng có số thuê bao 0981650601- được niêm phong ký hiệu **B**. K khai nhận là ma túy của mình mục đích để sử dụng, nguồn gốc số ma túy là K mua của Đỗ Tiến C, sinh năm 1969, HKTT: TDP Đ, phường Đ, TP T. Công an phường Đ đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với K, thu giữ vật chứng và chuyển vụ việc đến Cơ quan CSĐT Công an T.

Căn cứ lời khai của Vũ Bá K, hồi 14 giờ 10 phút ngày 24/3/2023, Cơ quan CSĐT Công an T, tỉnh Thái Nguyên thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp người, chỗ ở của Đỗ Tiến C tại Tổ dân phố Đ, phường Đ, TP T, tỉnh Thái Nguyên. Thu

giữ tại ngăn chặn bát trong bếp của C tổng số 20 gói giấy bên trong chứa các cục chất bột màu trắng- được niêm phong ký hiệu **C1**; thu giữ tại túi quần phía trước bên phải C đang mặc 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart màu xanh có số thuê bao 0358963486- được niêm phong ký hiệu **C**. Cũ giao nộp số tiền 100.000đ (02 tờ tiền mệnh giá 50.000đ).

Ngay sau khi thu giữ vật chứng, Cơ quan điều tra tiến hành thủ tục mở niêm phong, cân xác định khối lượng ma túy thu giữ, lấy mẫu vật gửi trưng cầu giám định.

Tiến hành mở niêm phong **A**, bên trong có: 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa các chất bột màu trắng có tổng khối lượng **0,193 gam**. Lấy toàn bộ số chất bột màu trắng trên gửi giám định (ký hiệu **A1**).

Mở niêm phong **C1**, bên trong có: 20 gói giấy bên trong chứa các cục chất bột màu trắng có tổng khối lượng **36,355 gam**. Lấy mẫu gửi giám định 0,962 gam (ký hiệu **C2**); còn lại 35,393 gam niêm phong lưu kho (ký hiệu **C3**).

Tại Kết luận giám định số 542/KL-KTHS ngày 01/4/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh T kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì **A1** gửi giám định là chất ma túy loại **Heroine**; khối lượng gửi giám định là **0,193 gam** (khối lượng thu giữ ban đầu).

Tại Kết luận giám định số 545/KL-KTHS ngày 01/4/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh T kết luận: Mẫu cục chất bột màu trắng trong phong bì **C2** gửi giám định là chất ma túy loại **Heroine**, khối lượng gửi giám định là 0,962 gam; tổng khối lượng thu giữ ban đầu là **35,393 gam**.

Mở niêm phong kiểm tra dữ liệu 02 chiếc điện thoại di động của C và K: phát hiện có dữ liệu cuộc gọi đi, đến giữa C và K trao đổi về việc mua, bán ma túy.

Quá trình điều tra xác định hành vi phạm tội của các bị cáo như sau: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 23/3/2023, Đỗ Tiến C đi đến khu vực đầu cầu G thuộc TDP G, phường Đ, TP T để tìm mua ma túy. Tại đây C gặp và mua 01 gói Heroine của một người nam giới (Không rõ tên tuổi, địa chỉ) với số tiền là 5.000.000 đồng, mục đích bán lại cho người khác kiếm lời. Sau khi mua được ma túy, C đem về nhà chia cắt thành 21 gói giấy nhỏ rồi đem cất giấu ở khu vực chặn bát trong bếp để bán lẻ cho người nghiện ma túy quanh vùng.

Do có nhu cầu mua ma túy để sử dụng cho bản thân, khoảng 19 giờ 30 cùng ngày, Vũ Bá K gọi điện thoại cho C hỏi mua 100.000 đồng ma túy Heroine, C đồng ý và bảo K đến nhà C trực tiếp mua bán. Khoảng 30 phút sau K đứng chờ ở cổng nhà C, C đi vào khu vực chặn bếp lấy ra 01 gói ma túy H3 cầm ra cổng để bán cho K. Tại đây K đưa cho C 100.000 đồng, C nhận tiền rồi đưa lại cho K 01 gói ma túy Heroine. K giấu gói ma túy vừa mua được vào túi quần phía sau bên trái rồi đi tìm nơi để sử dụng. Khi đi đến đoạn đường dân sinh thuộc TDP N, phường Đ, TP T thì bị tổ công tác của Công an phường Đ kiểm tra phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng trên người của K.

Kết quả xác minh điều kiện tài sản của các bị cáo xác định Đỗ Tiến C, Vũ Bá K, không có tài sản gì.

***Vật chứng của vụ án:**

- 36.548g Heroine thu giữ của các bị cáo
- 01 điện thoại sam sung màu vàng thu giữ của Vũ Bá K
- 01 điện thoại nhãn hiệu Vsmart vỏ màu xanh thu giữ của Đỗ Tiến C
- 100.000đ tiền Việt Nam đồng thu giữ Đỗ Tiến C

(Tất cả vật chứng được niêm phong bảo quản theo quy định)

Bản cáo trạng số 65/CT-VKSTN-P1, ngày 22/8/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Đỗ Tiến C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Bị cáo Vũ Bá K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự

Tại phiên toà hôm nay, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, biên bản niêm phong đồ vật bị tạm giữ, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến và các chứng cứ khác đã thu thập được.

Phân luận tội tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát sau khi trình bày tóm tắt nội dung vụ án; đánh giá tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo đã kết luận giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm:

Tuyên bố: bị cáo Đỗ Tiến C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo Vũ Bá K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Căn theo điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt Đỗ Tiến C từ 16 đến 17 năm tù; phạt bổ sung từ 05 đến 10 triệu đồng.

Căn theo điểm c khoản 1 Điều 249 điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt Vũ Bá K phạt từ 18 đến 24 tháng tù; không phạt bổ sung đối bị cáo

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ và vỏ bao mẫu; tịch thu sung công quỹ 02 điện thoại của các bị cáo, 100.000 thu giữ của bị cáo C.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Trong phần tranh luận, các bị cáo không tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Đỗ Tiến C xác định: Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn chính xác đúng người đúng tội; Tuy nhiên về hình phạt còn nghiêm khắc đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc xét xử bị cáo ở mức đầu khung hình phạt.

Bị cáo Đỗ Tiến C nhất trí với nội dung bào chữa của Luật sư.

Đại diện Viện kiểm sát đối đáp: Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, mức hình phạt theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp giữ nguyên quan điểm.

Lời nói sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên và người bào chữa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, Luật sư và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

[2] Căn cứ lời khai của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, kết luận giám định, lời khai của người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Do hám lời, ngày 23/3/2023, Đỗ Tiến C đi đến khu vực đầu cầu G thuộc TDP G, phường Đ, TP T mua 36,355 gam ma túy Heroine của một người nam giới (Không rõ tên tuổi, địa chỉ) với số tiền là 5.000.000 đồng mang về nhà chia nhỏ, cất giấu mục đích để bán kiếm lời. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, C đã bán cho Vũ Bá K 0,193 gam ma túy Heroine với số tiền 100.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, K cất trong người mục đích để sử dụng cho bản thân. Khi đang đi tìm nơi để sử dụng, đến khu vực TDP N, phường Đ, TP T thì bị Công an phường Đ phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Với hành vi nêu trên, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã truy tố các bị cáo :

- Đỗ Tiến C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung Điều 251 Bộ luật hình sự:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

...

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 15 năm đến 20 năm...;

b, ...Heroin...có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam;”

- Vũ Bá K về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy... thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) ...

b) ...

c) Heroine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Vũ Bá K là nghiêm trọng, Đỗ Tiến C là đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây hủy hoại sức khỏe của con người, làm nguy cơ gia tăng các loại tội phạm khác vì vậy cần phải được xử lý bằng pháp luật hình sự, buộc các bị cáo phải cách ly xã hội để cải tạo, giáo dục các bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Các bị cáo Đỗ Tiến C, Vũ Bá K đều có nhân thân xấu bị cáo C đã từng bị xét xử về tội Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo Vũ Bá K đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau, trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn, hối cải, do đó các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Bị cáo Đỗ Tiến C có bố đẻ là Đỗ Tiến L được tặng thưởng Huy chương chiến thắng hạng Nhất nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Vật chứng vụ án:

- Số ma túy thu giữ của các bị cáo và các vỏ bao mẫu được niêm phong cất giữ thu tiêu hủy theo đúng quy định.

- 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu giữ của các bị cáo xác định các bị cáo sử dụng để liên lạc mua bán ma túy, vì vậy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Số tiền 100.000đ thu giữ của Đỗ Tiến C là tiền bán ma túy nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà Nước.

[6] Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh, các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có tài sản nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét lời đề nghị của đại diện của Viện kiểm sát về phần hình phạt chính, xử lý vật chứng và án phí là có căn cứ chấp nhận.

Đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo C Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc xem xét trong quá trình nghị án.

[8] Về nguồn gốc số ma túy, Đỗ Tiến C khai mua ma túy của người đàn ông không quen biết nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ.

[9] Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326, 329 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Tiến C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; Bị cáo Vũ Bá K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

2.1 Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Đỗ Tiến C 16 (mười sáu) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/3/2023.

Ra quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án

2.2 Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Vũ Bá K 15 (mười lăm) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/3/2023.

Ra quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo

4. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

*** Tịch thu tiêu hủy gồm:**

01 (Một) bì niêm phong theo quy định ký hiệu A1, trên mép dán có chữ ký của Nguyễn Minh T2, Mai Tố U và 03 hình dấu tròn đỏ của Phòng K1, Công an tỉnh T. Bên ngoài ghi: Hoàn trả 0,186 gam mẫu sau giám định và vỏ bao gói mẫu ký hiệu A1 vụ: Vũ Bá K, sinh năm: 1988 – Phạm tội về ma túy;

01 (Một) bì niêm phong theo quy định ký hiệu C2, trên mép dán có chữ ký của Trần Đức T3, Mai Tố U và 03 hình dấu tròn đỏ của Phòng K1, Công an tỉnh T. Bên ngoài ghi: Hoàn trả 0,961 gam mẫu C2 còn lại sau giám định và vỏ bao gói;

01 (Một) bì niêm phong theo quy định ký hiệu C3, trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Đỗ Tiến C và các thành phần tham gia, đóng 03 dấu hình tròn đỏ của cơ quan CSĐT, Công an T, tỉnh Thái Nguyên. Bên ngoài ghi: 35,393 gam chất bột màu trắng và cục chất bột màu trắng để lưu kho vụ Đỗ Tiến C;

01 (Một) bì niêm phong theo quy định ký hiệu C4 trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Đỗ Tiến C và các thành phần tham gia, đóng 03 hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an T, tỉnh Thái Nguyên. Bên ngoài ghi: Vỏ bao mẫu niêm phong đầu vụ Đỗ Tiến C;

01 (Một) bì niêm phong theo quy định ký hiệu A2 trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Vũ Bá k và các thành phần tham gia, đóng 03 hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an T, tỉnh Thái Nguyên. Bên ngoài ghi: Bì ban đầu, Lưu kho;

*** Tịch thu sung quỹ nhà nước:**

01 (Một) bì niêm phong theo quy định ký hiệu B trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Vũ Bá K và các thành phần tham gia, đóng 03 hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an T, tỉnh Thái Nguyên. Bên ngoài ghi: 01 điện thoại di động SAMSUNG vỏ màu vàng;

01 (Một) bì niêm phong theo quy định ký hiệu C trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Đỗ Tiến C và các thành phần tham gia, đóng 03 hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh T. Bên ngoài ghi: Điện thoại di động của Đỗ Tiến C.

Số tiền 100.000 (Một trăm nghìn) đồng thu giữ của bị cáo C (theo ủy nhiệm chi số 152/258 ngày 18/8/2023).

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng số 95 ngày 17 tháng 8 năm 2023 giữa Công an tỉnh T với Cục THADS tỉnh T).

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Đỗ Tiến C và Vũ Bá K mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an tỉnh Thái Nguyên;
- Cục THADS tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Các bị cáo;
- Lưu: HS vụ án, Tòa Hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Văn Bản